TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 734/2023/QĐST- HNGĐ	*Ba Đình, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 680/2023/TLST – HN&GĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 "Tranh chấp về xác định cha cho con" gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Duy T**, sinh năm 1988; ĐKHKTT: số 02 ngách 515/13 H, phường V, quận B, thành phố H; Nơi ở: căn hộ 306 nhà 6 tầng khu tái định cư, ngõ 28 đường X, phường X, quận T, TP H.

- Bị đơn: **Chị Doãn Tuyết T**, sinh năm: 1992; ĐKHKTT và nơi ở: 27 C, phường T, quận B, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu **Nguyễn Mi S** (tên dự sinh), sinh ngày: 06/6/2023 (Theo Giấy chứng sinh số 0040979, Quyển số: 0410 của Bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Họ tên mẹ trong Giấy chứng sinh: Doãn Tuyết T, sinh năm 1992; ĐKHKTT: 27 C, phường T, quận B, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật của cháu San: Chị Doãn Tuyết T – mẹ đẻ

+ Anh **Phạm Trung H**, sinh năm 1988; ĐKHKTT và nơi ở: P409 – CT14A1 KĐT N, phường P, quận T, thành phố H.

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 150; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ Giấy chứng sinh số 0040979, Quyển số: 0410 của Bệnh viện Phụ sản

Hà Nội;

Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm AND mã số 111301 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Trung Tâm phân tích AND và Công nghệ Di truyền;

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận anh Nguyễn Duy T là cha đẻ của cháu **Nguyễn Mi S** (tên dự sinh), sinh ngày: 06/6/2023 (Theo Giấy chứng sinh số 0040979, Quyển số: 0410 của Bệnh viện Phụ sản Hà Nội).

- Xác nhận chị Doãn Tuyết T là mẹ đẻ của cháu **Nguyễn Mi S** (tên dự sinh), sinh ngày: 06/6/2023 (Theo Giấy chứng sinh số 0040979, Quyển số: 0410 của Bệnh viện Phụ sản Hà Nội).

Anh Nguyễn Duy T và chị Doãn Tuyết T có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu **Nguyễn Mi S** (tên dự sinh), sinh ngày: 06/6/2023 theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Duy T được miễn án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung